TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2022/QĐST-DS	*TP. Thái Bình, ngày 25 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 03/2022/TLST-DS ngày 27 tháng 01 năm 2022.
- Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1956 và bà Hoàng Thị C, sinh năm 1959.

Đều cư trú tại: Thôn B, xã Q, huyện K, tỉnh T1.

1.2. Bị đơn: Ông Nguyễn Thế T2, sinh năm 1966.

Nơi cư trú: Thôn T3, xã V, thành phố T1, tỉnh T1.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Thế T2 xác nhận còn nợ ông Nguyễn Văn T và bà Hoàng Thị C số tiền nợ gốc là 35.993.000 đồng *(Ba mươi năm triệu chín trăm chín mươi ba nghìn đồng)*.

Thời hạn trả nợ: Trong thời hạn 02 (hai) tháng, kể từ ngày 17/5/2022 đến ngày 17/7/2022 ông Nguyễn Thế T2 phải thanh toán khoản nợ gốc: 35.993.000 đồng *(Ba mươi năm triệu chín trăm chín mươi ba nghìn đồng)* cho ông Nguyễn Văn T và bà Hoàng Thị C. Ông T và bà C không yêu cầu ông T2 phải trả tiền lãi của số tiền nợ gốc trên.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (Đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có

đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thanh toán xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí: Ông Nguyễn Thế T2 tự nguyện nộp cả 900.000 đồng (đã làm tròn) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án ND tỉnh Thái Bình;
- VKSND thành phố Thái Bình;
- Chi cục THADS thành phố Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng Tòa án.

THẨM PHÁN

Chu Thị Tuyết